

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DẦU TIẾNG  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HS-ST

Ngày: 09-6-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Vũ Anh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Tấn Hưng;

Bà Trần Thị Phương Trang.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Khuyển – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Lê Đình Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2022/HS-ST ngày 29 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Nguyễn Hồng K, sinh năm 1992; tại Bình Dương; hộ khẩu thường trú: Ấp G, xã N, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966 và bà Phạm Thị D, sinh năm 1968; bị cáo có 02 người anh; vợ, con chưa có; tiền án: Bị cáo có tiền án: Ngày 01/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện C, thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 176/2018/HSST. Ngày 02/5/2021, bị cáo K chấp hành xong; tiền sự không. Nhân thân: Ngày 20/11/2015, bị Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 20 tháng. Đến ngày 14/5/2017, bị cáo K chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/01/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: Nguyễn Thành L, sinh năm 1993; tại TP Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1972 và bà Phạm Thị L, sinh năm

1973; bị cáo có 02 người em; vợ, con chưa có; tiền án: Bị cáo không tiền án. Tiền sự: Ngày 09/3/2020, bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong 21 tháng. Đến ngày 15/8/2021, bị cáo L chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/01/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1966; hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngô Văn T, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ A, ấp H, xã L, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hồng K và Nguyễn Thành L là bạn của nhau, cả hai là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp.

Vào khoảng 17 giờ ngày 03/01/2022, Nguyễn Hồng K đến chơi tại nhà của Nguyễn Thành L thuộc ấp Đ, xã L, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây do không có tiền tiêu xài nên K rủ L đi đến địa bàn huyện D, tỉnh Bình Dương tìm sơ hở của người dân đối với tài sản để trộm cắp thì L đồng ý. Lúc này, tại nhà của L có Ngô Văn T là bạn của L nên L hỏi mượn xe của T đi công việc. T đồng ý cho L mượn 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn đen, biển số: 59Y3-936.75, số khung RLCUG0610GY355197, số máy G3D4E372704 và nhờ L chở T về nhà. Sau khi chở T về, L quay về nhà tháo biển số xe 59Y3-936.75 và gắn biển số 59P2-888.86 do L nhặt được. Khi đi, L đưa cho K cất giữ 01 gậy 03 khúc bằng kim loại dài 62cm; 01 đoạn bằng kim loại dài 7,6cm có 01 đầu dẹp; 01 đoạn bằng kim loại dài 7,4cm có 01 đầu dẹp và 01 thanh kim loại hình chữ L, có đường kính 01cm, dài 12cm để bẻ khóa xe trộm cắp. Ngoài ra, K và L cũng tự chuẩn bị cho bản thân 01 dao bấm bằng kim loại để chống trả trong trường hợp bị phát hiện. Sau đó, L điều khiển xe mô tô biển số 59P2-888.86 chở K ngồi phía sau đi đến địa phận xã T, huyện D tỉnh Bình Dương.

Đến khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày, L chở K đi đến quán cà phê H thuộc ấp G, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương do bà Nguyễn Thị T làm chủ thì phát hiện chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda loại Wave Alpha, màu sơn đen bạc, biển số: 61H1- 644.44, số máy: JA39E2246119, số khung: RLHJA3923MY128828 của ông Nguyễn Văn N đang dựng phía trước quán không có người trông coi. Chìa khóa xe của ông N đang còn cắm trên ổ khóa. L nói K đi bộ vào quán lấy trộm xe mô tô trên còn L đứng phía ngoài đường canh giới. K đồng ý và lén lút đi vào bật chìa khóa và khởi động máy xe mô tô của ông N bỏ chạy. L cùng điều khiển xe mô tô biển số 59P2-888.86 chạy theo K về hướng thị trấn D. Lúc này, ông N phát hiện truy hô và đến Công an xã T trình báo. Khi tiếp nhận tin báo việc ông N bị mất trộm xe mô tô, Công an xã T đã

thông báo đến Cơ quan CSĐT Công an huyện và Công an các xã, thị trấn để truy tìm đối tượng.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an xã M tuần tra phát hiện K và L nên chặn lại để kiểm tra thì K và L bỏ chạy. Sau đó, công an xã M bắt giữ được L cùng xe mô tô biển số 59P2-888.86 và thu giữ 01 xe mô tô biển số 59P2-888.86; 01 dao bấm bằng kim loại dài 20,5cm, lưỡi dài 09 cm, cán dài 11,5cm, mũi nhọn; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, model 1280, số IMEI 353454/04/950040/0. Còn K điều khiển xe mô tô biển số 61H1-644.44 tiếp tục bỏ chạy đến địa phận thị trấn D thì bị lực lượng Công an thị trấn D tuần tra phát hiện bắt giữ. K bị thu giữ xe mô tô biển số 61H1-644.44; 01 gậy ba khúc bằng kim loại dài 62cm; 01 đoạn bằng kim loại dài 7,6cm có một đầu dẹp; 01 đoạn bằng kim loại dài 7,4cm có một đầu dẹp; 01 thanh kim loại hình chữ L, đường kính 01cm, dài 12cm; 01 dao bấm bằng kim loại màu đen dài 20,5cm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐG ngày 12/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện D kết luận Xe mô tô, nhãn hiệu Honda loại Wave Alpha, màu sơn đen bạc, biển số: 61H1- 644.44, số máy: JA39E2246119, số khung: RLHJA3923MY128828 có giá trị 18.250.000 đồng.

Đối với hành vi của ông Ngô Văn T cho bị cáo L mượn xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn đen, biển số: 59Y3-936.75, số khung RLCUG0610GY355197, số máy G3D4E372704. Quá trình điều tra nhận thấy, ông T không biết L mượn xe mô tô để đi trộm cắp tài sản nên không xem xét xử lý.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu sơn đen bạc, biển số 61H1-644.44, số máy: JA39E2246119, số khung RLHJA3923MY128828. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn N. Ngày 13/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D, tỉnh Bình Dương đã tiến hành trả lại xe mô tô trên cho ông N theo Quyết định xử lý vật chứng số 01 ngày 13/01/2022.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn đen, số khung RLCUG0610GY355197, số máy G3D4E372704. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Ngô Văn T. Do đó, đề nghị trả lại cho Ngô Văn T.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, model 1280, số IMEI 353454/04/950040/0. Quá trình điều tra xác định, bị cáo L không sử dụng vào việc phạm tội. Do đó, đề nghị trả lại cho bị cáo L.

Đối với 01 gậy ba khúc bằng kim loại dài 62cm; 01 đoạn bằng kim loại dài 7,6cm có một đầu dẹp; 01 đoạn bằng kim loại dài 7,4cm có một đầu dẹp; 01 thanh kim loại hình chữ L, đường kính 01cm, dài 12cm; 01 dao bấm bằng kim loại màu đen dài 20,5cm; 01 dao bấm bằng kim loại màu đen dài 20,5 cm, lưỡi dài 09 cm, cán dài 11,5cm, mũi nhọn. Quá trình điều tra xác định, đây là công cụ mà các bị cáo sử dụng để phạm tội. Do đó đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với biển số xe mô tô 59P2-888.86. Quá trình điều tra xác định đây là biển số giả. Đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại Nguyễn Văn N đã nhận lại xe mô tô 61H1-644.44, ông N không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Tại Bản Cáo trạng số 34/CT-VKSĐT-HS ngày 28/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hồng K, Nguyễn Thành L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quan điểm và quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Hồng K, Nguyễn Thành L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và đề nghị:

- Về hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm s khoản 1, khoản 2 (ít học) Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng K từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng K từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu sơn đen bạc, biển số 61H1-644.44, số máy: JA39E2246119, số khung RLHJA3923MY128828 của bị hại Nguyễn Văn N đã thu hồi trả cho bị hại. Bị hại N không yêu cầu gì thêm nên không xem xét xử lý.

- Xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn đen, số khung RLCUG0610GY355197, số máy G3D4E372704 là tài sản hợp pháp của Ngô Văn T. T cho bị cáo L mượn xe, T không biết L dùng xe để đi trộm cắp tài sản nên trả xe này lại cho Ngô Văn T.

Tại phiên tòa, bị cáo K, bị cáo L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm có điều kiện cải tạo làm người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử công bố lời trình bày theo đơn xin vắng mặt của bị hại N, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan T.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và

không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ có trong hồ sơ đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hồng K, Nguyễn Thành L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể: Khoảng 18 giờ 15 phút, ngày 03/01/2022, tại quán cà phê H có địa chỉ tại ấp G, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Hồng K và Nguyễn Thành L có hành vi lén lút trộm cắp xe mô tô biển số 61H1-644.44 trị giá 18.250.000 đồng của ông Nguyễn Văn N. Do đó, có đủ cơ sở xác định Cáo trạng số 34/CT-VKSĐT-HS ngày 28/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương truy tố đối với bị cáo K, bị cáo L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo K, bị cáo L đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi. Các bị cáo biết việc lén lút lấy cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bất chấp hậu quả, cố ý thực hiện việc phạm tội.

[4] Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo K, bị cáo L xuất phát từ bản tính lười lao động, tham lam, tư lợi cá nhân, muốn có được tiền mà không cần phải lao động. Các bị cáo đã vi phạm pháp luật, chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo K từng có tiền án, bị cáo L có tiền sự. Việc phạt tù các bị cáo cũng nhằm răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho hai bị cáo như: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo K là người có trình độ học vấn thấp (lớp 1), trình độ nhận thức pháp luật kém là tình tiết giảm nhẹ theo quy định khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo K có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo L không có tình tiết tăng nặng.

[6] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét vai trò đồng phạm của các bị cáo. Bị cáo K rủ bị cáo L trộm cắp. Bị cáo L đồng ý ngay mà không ngăn cản. Bị cáo K và bị cáo L cùng chuẩn bị các công cụ dụng cụ để phục vụ trộm cắp và hung khí để chống trả khi bị truy đuổi. Các bị cáo cùng thực hiện hành vi trộm cắp, có sự phân công (bị cáo K lén lút lấy trộm xe của bị hại N, bị cáo L chở bị cáo K và đứng ngoài cảnh giới, cùng điều khiển xe tẩu thoát). Các bị cáo đồng phạm giản đơn, có vai trò như nhau. Bị cáo K có tình tiết tăng nặng

trách nhiệm hình sự nên khi quyết định hình phạt bị cáo K chịu nặng hơn bị cáo L.

[7] Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo K, bị cáo L về phần tội danh, điều khoản truy tố là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo K từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; bị cáo L từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù là phù hợp so với hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với bị cáo như mức mà đại diện Viện kiểm sát huyện Dầu Tiếng đề nghị.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu sơn đen bạc, biển số 61H1-644.44, số máy: JA39E2246119, số khung RLHJA3923MY128828 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn N. Ngày 13/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đã tiến hành trả lại xe mô tô trên cho ông N theo Quyết định xử lý vật chứng số 01 ngày 13/01/2022. Bị hại N không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn đen, số khung RLCUG0610GY355197, số máy G3D4E372704. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Ngô Văn T. Do đó, Viện kiểm sát huyện Dầu Tiếng đề nghị trả lại cho Ngô Văn T, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với 01 gậy ba khúc bằng kim loại, tay cầm bằng cao su dài 62cm; 01 đoạn bằng kim loại dài 7,6cm có một đầu dẹp; 01 đoạn bằng kim loại dài 7,4cm có một đầu dẹp; 01 thanh kim loại hình chữ L, được quấn bằng keo màu đen, đường kính 01cm, dài 12cm; 01 dao bấm bằng kim loại màu đen dài 20,5cm; 01 dao bấm bằng kim loại màu đen dài 20,5 cm, lưỡi dài 09 cm, cán dài 11,5cm, mũi nhọn, một biển số xe mô tô 59P-888.86 là công cụ, dụng cụ phục vụ việc phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát huyện Dầu Tiếng đề nghị tịch thu tiêu hủy, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Bị cáo K, bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

I. Hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng K, bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 38, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng K 02 (hai) năm tù về tội “trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù được tính từ ngày 04/01/2022.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 38, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù được tính từ ngày 04/01/2022.

II. Trách nhiệm dân sự: Bị hại N không yêu cầu gì thêm nên không xử lý.

III. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả cho Ngô Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn đen, số khung RLCUG0610GY355197, số máy G3D4E372704.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 gậy ba khúc bằng kim loại, tay cầm bằng cao su dài 62cm; 01 đoạn bằng kim loại dài 7,6cm có một đầu dẹp; 01 đoạn bằng kim loại dài 7,4cm có một đầu dẹp; 01 thanh kim loại hình chữ L, được quấn bằng keo màu đen, đường kính 01cm, dài 12cm; 01 dao bấm bằng kim loại màu đen dài 20,5cm; 01 dao bấm bằng kim loại màu đen dài 20,5 cm, lưỡi dài 09 cm, cán dài 11,5cm, mũi nhọn, một biển số xe mô tô 59P-888.86.

*(Toàn bộ vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Bình Dương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 5 năm 2022).*

IV. Án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Hồng K nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo Nguyễn Thành L nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án (ngày 09/6/2022).

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV27 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Công an H. Dầu Tiếng;
- CCTHADS H. D;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Vũ Anh Tuấn**